

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2023/HS-ST**

Ngày 12-01-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kiều My.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Long, ông Nguyễn Tiến Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Lê Viết Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 356/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 378/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 74/2022/HSST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Y T Êban**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 9 năm 1996 tại tỉnh: Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn D, thôn X, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Ê Đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y C Ênuôl và bà H T Êban; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/02/2022 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Y S Mlô**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 03 tháng 4 năm 2001 tại tỉnh: Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Buôn Y, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở hiện nay: Buôn D, thôn X, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Ê Đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định và bà H W Mlô; bị cáo có vợ là chị H G Ênuôl (không đăng ký kết hôn) và có 01 con, sinh năm 2020.

Tiền án: Không, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/11/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số 30/2021/HSST. Ngày 08/8/2022 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/8/2022 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Y T1 Êban**; tên gọi khác: Y Phai Êban; Sinh ngày 07 tháng 5 năm 2000 tại tỉnh: Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn D, thôn X, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Ê Đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y D Ênuôl (đã chết) và bà H B Êban; bị cáo có vợ là chị H M Niê (không đăng ký kết hôn) và có 01 con, sinh năm 2019.

Tiền án: Không, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/02/2022 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Đoàn Văn N, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 (Có mặt).

Địa chỉ: Buôn D, thôn X, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Y T2 Êban, sinh năm 1997 (Có mặt).

Địa chỉ: Buôn D, thôn X, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Y K Ênuôl, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn D, thôn X, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

4. Anh Nguyễn Tấn T Êban, sinh năm 1997 (Có mặt)

Địa chỉ: Buôn D, thôn X, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

5. Anh Y C Êban, sinh năm 2000 (Có mặt)

Địa chỉ: Buôn D, thôn X, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

6. Ông Phan Minh H, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số X đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Chí C, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Y, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đắk Tân – Bộ Công an.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ ngày 24 tháng 10 năm 2021, tại buôn D, thôn X, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, khi nghe tin có một số đối tượng đi vào buôn trộm cắp chó nên ông Y K Ênuôl, ông Nguyễn Văn T và Nguyễn Tấn T Êban cùng đi phục bắt các đối tượng trộm chó. Sau đó Nguyễn Tấn T Êban gọi điện thoại rủ thêm Y S Mlô và Y T1 Êban. Y T1 Êban gọi điện thoại và rủ Y T2 Êban cùng đi. Lúc này Y T2 Êban đang nhậu cùng với Y T Êban và Y C Êban nên Y T2 Êban rủ Y T Êban và Y C Êban cùng đi thì tất cả đồng ý và hẹn gặp nhau tại ngã ba cuối đường Y thuộc buôn D, thôn X, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, mục đích phục bắt các đối tượng trộm chó giao cho cơ quan công an xử lý. Khi đi Y T Êban mang theo 01 cây dao rựa có chiều dài 85cm, có phần cán bằng tre dài 55cm và phần lưỡi bằng kim loại, một cạnh sắc dài 30cm, chiều rộng phần lưỡi dao 4cm; Y T1 Êban mang theo 01 con dao dài 40cm, phần cán dao bằng tre dài 10cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, chiều rộng lưỡi dao 2,5cm, một cạnh sắc và 01 cây gậy bằng tre; Y S Mlô đem theo 01 cái ghế bằng gỗ; Nguyễn Tấn T Êban đem theo 01 cây gậy tre; Y K Ênuôl đem theo 01 cây gậy bằng gỗ vuông kích thước 2x2cm, dài 70cm; Nguyễn Văn T đem theo 01 cây gậy tre có chiều dài 1,7m, đường kính 02cm. Sau đó, Y K Ênuôl, Nguyễn Văn T và Nguyễn Tấn T Êban ngồi trên vỉa hè tại ngã ba cuối đường Y, trước nhà thuốc N còn Y T Êban, Y T2 Êban, Y T1 Êban và Y C Êban mang theo rượu và ngồi nhậu trước tiệm rửa xe tại ngã tư cách vị trí nhóm của ông Y K Ênuôl khoảng 100m, còn Y S Mlô ngồi trên vỉa hè của đường Y, vị trí giữa nhóm của Y T Êban và nhóm của Y K Ênuôl. Đến khoảng 00 giờ 40 phút ngày 25 tháng 10 năm 2021, anh Đoàn Văn N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đỏ đen, biển số 47B1-984.XX chở ông Phan Minh H đi chơi từ trong buôn D ra đường Y, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khi anh Đoàn Văn N và ông Phan Minh H đi đến ngã ba thì Nguyễn Văn T cầm gậy tre chạy ra và nói anh Đoàn Văn N dừng xe lại. Lúc này anh Đoàn Văn N sợ bị chặn đánh nên tăng ga bỏ chạy, Nguyễn Văn T nghĩ anh N và ông H là nhóm trộm cắp chó nên hô to “Trộm chó, trộm chó”. Lúc này, Y S Mlô nghe thấy tiếng Nguyễn Văn T hô và thấy anh N đang điều khiển xe chạy về vị trí Y S Mlô đang đứng nên Y S Mlô cầm ghế xông ra chặn xe anh N lại nhưng anh N vẫn tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy qua Y S Mlô nên Y S Mlô dùng chiếc ghế gỗ ném về phía xe mô tô của anh N từ phía sau thì trúng vào người của ông H nhưng không gây thương tích gì. Lúc này Y T Êban nghe thấy tiếng xe máy đang chạy về phía mình nên nhặt 01 viên gạch xây dựng xông ra chặn lại. Thấy anh N vẫn không dừng xe lại nên Y T Êban sử dụng viên gạch đang cầm trên tay ném về phía anh N thì trúng vào mặt anh N, lúc này anh N và ông H bị ngã xe xuống đường. Thấy Y T Êban, Y

T1 Êban và Y S Mlô xông đến nên ông H đứng dậy bỏ chạy, còn anh N vẫn nằm trên đường. Y T Êban xông đến dùng cán rựa đánh vào người anh N, còn Y T1 Êban, Y S Mlô sử dụng tay chân cùng với Y T Êban đánh anh N gây thương tích. Lúc này, Y T2 Êban và Y C Êban vẫn tiếp tục ngồi nhậu. Khi Nguyễn Văn T, Nguyễn Tấn T Êban và Y K Ênuôl chạy đến nhìn thấy Y T Êban, Y T1 Êban và Y S Mlô đang đánh anh N, Nguyễn Văn T hỏi anh N là “Có phải trộm chó không?”, thì anh N trả lời “Không phải” T nói đánh nhầm người rồi. Nghe vậy Y T Êban, Y T1 Êban và Y S Mlô dừng lại và không đánh anh N nữa. Sau đó anh Đoàn Văn N cùng ông Phan Minh H đến Bệnh viện đa khoa T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để điều trị thương tích.

Quá trình điều tra: Y T Êban giao nộp 01 cây dao rựa có chiều dài 85cm, có phần cán bằng tre dài 55cm và phần lưỡi bằng kim loại, một cạnh sắc dài 30cm, chiều rộng phần lưỡi dao 4cm; Y T1 Êban giao nộp 01 con dao dài 40cm, phần cán dao bằng tre dài 10cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, chiều rộng lưỡi dao 2,5cm, một cạnh sắc; Nguyễn Văn T giao nộp 01 cây gậy bằng tre có chiều dài 1,7m; đường kính 02cm và Y K Ênuôl giao nộp 01 cây gậy bằng gỗ vuông kích thước 2x2cm, dài 70cm, là các tang vật chứng của vụ án để phục vụ công tác điều tra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1063/TgT-TTPY ngày 11/11/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Đoàn Văn N cụ thể: Vết trầy xước dạng mài mòn vùng gò má trái kích thước (4x4)cm, tỷ lệ 6%; Vết trầy xước dạng mài mòn vùng cằm trái kích thước (3,5x3,5)cm, tỷ lệ 6%; Vết trầy xước mặt ngoài trên gò trái kích thước (2,5x1,5)cm, tỷ lệ 2%; Vết thương ngay lồi củ mâm chày trái kích thước (2x1,5)cm, tỷ lệ 2%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích sau khi tổng hợp các tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định tâm thần, hiện tại là 15%.

Cáo trạng số 354/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

### **Về hình phạt:**

- Căn cứ điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Y T Êban từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Căn cứ điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Y S Mlô từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Căn cứ điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Y T1 Êban từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

**Về xử lý vật chứng:** *Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây gậy bằng tre có chiều dài 1,7m, đường kính 02cm; 01 cây gậy bằng gỗ vuông kích thước 2x2cm, dài 70cm; 01 cây dao rựa có chiều dài 85cm, có phần cán bằng tre dài 55cm và phần lưỡi bằng kim loại, một cạnh sắc dài 30cm, chiều rộng phần lưỡi dao 4cm và 01 con dao dài 40cm, phần cán dao bằng tre dài 10cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, chiều rộng lưỡi dao 2,5cm, một cạnh sắc.

**Về trách nhiệm dân sự:** *Căn cứ Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự;*

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban và anh Đoàn Văn N về việc các bị cáo đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho anh Đoàn Văn N. Anh Đoàn Văn N đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban phải bồi thường chi phí nào khác.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội

đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do có ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên vào khoảng 00 giờ 40 phút, ngày 25/10/2022, tại buôn D, thôn X, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Y T Êban dùng 01 viên gạch xây dựng ném trúng mặt anh Đoàn Văn N và dùng cán của cây dao rựa có chiều dài 85cm, phần cán bằng tre dài 55cm và phần lưỡi bằng kim loại, một cạnh sắc dài 30cm, chiều rộng phần lưỡi dao 4cm; cùng Y T1 Êban, Y S Mlô dùng tay, chân đánh vào người anh Đoàn Văn N, gây thương tích cho anh Đoàn Văn N, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%.

Hành vi của các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

***Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:***

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng hung khí nguy hiểm;*

*i) Có tính chất côn đồ;*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

*đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.*

Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rằng sức khỏe của con người là bất khả xâm phạm, mọi hành vi vi phạm đều bị pháp luật nghiêm trị. Tuy nhiên, do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, các bị cáo đã dùng tay, chân và hung khí nguy hiểm đánh vào người anh Đoàn Văn N, gây thương tích cho anh Đoàn Văn N, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%. Các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

Các bị cáo phạm tội với tình tiết định khung “*Dùng hung khí nguy hiểm*” và “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; Anh Đoàn Văn N bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15% nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung tăng nặng “*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương*

*cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.*

[3] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo Y T Êban, Y T1 Êban có nhân thân tốt. Bị cáo Y S Mlô có nhân thân xấu, ngày 15/11/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại tự nguyện làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Trong vụ án này các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên các bị cáo thực hiện hành vi với vai trò, mức độ tham gia của từng bị cáo khác nhau, do đó cần phân hóa từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt phù hợp. Bị cáo Y T Êban là người thực hiện hành vi tích cực nhất, bị cáo đã dùng 01 viên gạch xây dựng ném trúng vào mặt và dùng cán của cây dao rựa có chiều dài 85cm, phần cán bằng tre dài 55cm và phần lưỡi bằng kim loại, một cạnh sắc dài 30cm, chiều rộng phần lưỡi dao 4cm đánh vào người anh Đoàn Văn N. Bị cáo Y S Mlô và Y T1 Êban dùng tay, chân đánh vào người anh Đoàn Văn N. Xét mức độ hành vi của bị cáo Y T Êban nghiêm trọng hơn bị cáo Y S Mlô và Y T1 Êban, do đó mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Y T Êban cao hơn bị cáo Y S Mlô, Y T1 Êban là phù hợp. Xét mức độ hành vi của bị cáo Y S Mlô và Y T1 Êban bằng nhau, tuy nhiên bị cáo Y S Mlô có nhân thân xấu nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Y S Mlô cao hơn bị cáo Y T1 Êban là phù hợp. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở

thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] Đối với hành vi của Nguyễn Văn T, Nguyễn Tấn T Êban, Y K Ênuôl, Y T2 Êban, Y C Êban mục đích để chặn bắt các đối tượng trộm cắp chó, không có mục đích đánh gây thương tích cho anh Đoàn Văn N. Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn T, Nguyễn Tấn T Êban, Y K Ênuôl, Y T2 Êban, Y C Êban không thỏa thuận bàn bạc với Y T Êban, Y S Mlô và Y T1 Êban về việc đánh gây thương tích cho anh Đoàn Văn N. Khi các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban đánh anh Đoàn Văn N thì Nguyễn Văn T, Nguyễn Tấn T Êban, Y K Ênuôl, Y T2 Êban và Y C Êban không tham gia đánh anh Đoàn Văn N gây thương tích, không có hành vi giúp sức cho các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban đánh gây thương tích cho anh Đoàn Văn N. Do vậy hành vi của Nguyễn Văn T, Nguyễn Tấn T Êban, Y K Ênuôl, Y T2 Êban và Y C Êban không đồng phạm cùng với các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô và Y T1 Êban nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với Nguyễn Văn T, Nguyễn Tấn T Êban, Y K Ênuôl, Y T2 Êban và Y C Êban là phù hợp.

Đối với hành vi của bị cáo Y T1 Êban dùng cây gậy tre đánh trúng đuôi xe mô tô của anh Đoàn Văn N nhưng không gây hư hỏng gì. Anh Đoàn Văn N không yêu cầu bị cáo Y T1 Êban phải bồi thường nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với ông Phan Minh H đi cùng với anh Đoàn Văn N vào ngày 24 tháng 10 năm 2021, ông Phan Minh H bị bị cáo Y S Mlô ném ghế gỗ trúng vào người và khi anh Đoàn Văn N bị ngã xe thì ông Phan Minh H ngồi sau cũng bị ngã xuống đường. Quá trình điều tra xác định, ông Phan Minh H chỉ bị thương tích nhẹ, tự chữa trị, không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường chi phí nào khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.*

Đối với: 01 viên gạch xây dựng bị cáo Y T Êban sử dụng ném vào mặt anh Đoàn Văn N; 01 cái ghế gỗ bị cáo Y S Mlô sử dụng để ném vào người ông Phan Minh H; 01 cây gậy tre bị cáo Y T1 Êban sử dụng để đánh trúng đuôi xe anh Đoàn Văn N; 01 cây gậy tre Nguyễn Tấn T Êban dùng làm công cụ chặn bắt đối tượng trộm cắp chó. Quá trình điều tra xác định: Sau khi vụ việc xảy ra bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban và Nguyễn Tấn T Êban đã vứt bỏ, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành truy tìm nhưng chưa thu giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với: 01 cây gậy bằng tre có chiều dài 1,7m, đường kính 02cm do Nguyễn Văn T giao nộp; 01 cây gậy bằng gỗ vuông kích thước 2x2cm, dài 70cm do Y K Ênuôl giao nộp là những công cụ mà Nguyễn Văn T và Y K Ênuôl sử



dụng không liên quan đến hành vi phạm tội, Nguyễn Văn T và Y K Ênuôl không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với: 01 cây dao rựa có chiều dài 85cm, có phần cán bằng tre dài 55cm và phần lưỡi bằng kim loại, một cạnh sắc dài 30cm, chiều rộng phần lưỡi dao 4cm và 01 con dao dài 40cm, phần cán dao bằng tre dài 10cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, chiều rộng lưỡi dao 2,5cm, một cạnh sắc, là các công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: *Căn cứ Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự;*

Chấp nhận việc bị cáo Y T Êban, Y T1 Êban và Y S Mlô đã tự nguyện thoả thuận bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho anh Đoàn Văn N. Anh Đoàn Văn N đã nhận đủ tiền, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm và tự nguyện làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết là phù hợp.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*- Căn cứ điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự;*

**Tuyên bố** các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”;

*- Căn cứ điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;*

Xử phạt: Bị cáo Y T Êban **03 (Ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

*- Căn cứ điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;*

Xử phạt: Bị cáo Y S Mlô **02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

*- Căn cứ điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;*

Xử phạt: Bị cáo Y T1 Êban **02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

**Về xử lý vật chứng:** *Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây gậy bằng tre có chiều dài 1,7m, đường kính 02cm; 01 cây gậy bằng gỗ vuông kích thước 2x2cm, dài 70cm; 01 cây dao rựa có chiều dài 85cm, có phần cán bằng tre dài 55cm và phần lưỡi bằng kim loại, một cạnh sắc dài 30cm, chiều rộng phần lưỡi dao 4cm và 01 con dao dài 40cm, phần cán dao bằng tre dài 10cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, chiều rộng lưỡi dao 2,5cm, một cạnh sắc.

*(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/11/2022 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk).*

**Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban và anh Đoàn Văn N về việc các bị cáo đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) cho anh Đoàn Văn N. Anh Đoàn Văn N đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban phải bồi thường chi phí nào khác.

**Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Y T Êban, Y S Mlô, Y T1 Êban, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Kiều My**